

Số: /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 3 năm 2025

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Xây dựng dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố về các cơ chế, chính sách thực hiện Kế hoạch số 1413/KH-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố

Căn cứ Kế hoạch số 1413/KH-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch xây dựng dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố về các cơ chế, chính sách thực hiện Kế hoạch số 1413/KH-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU - YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch số 1413/KH-UBND thành các cơ chế, chính sách phù hợp với đặc thù của Thành phố, dưới hình thức hồ sơ xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành theo thẩm quyền, trong đó tập trung vào phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần xây dựng Thành phố trở thành trung tâm kinh tế, công nghệ và đổi mới sáng tạo hàng đầu khu vực.

b) Mục tiêu cụ thể

- Đề xuất các chính sách cụ thể trong các lĩnh vực: nghiên cứu khoa học, phát triển nhân lực công nghệ cao, thúc đẩy chuyển đổi số, khuyến khích khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và hợp tác ứng dụng công nghệ.

- Hoàn thành các dự thảo Nghị quyết để tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua, đảm bảo dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả, minh bạch, dễ tiếp cận, dễ áp dụng trên thực tế, tiết kiệm thời gian, chi phí, đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật, kịp thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn của Thành phố và yêu cầu của Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU.

2. Yêu cầu

- Các chính sách đề xuất phải dựa trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn, có dữ liệu và phân tích cụ thể, đảm bảo tính khả thi và phù hợp với định hướng phát triển của

Thành phố.

- Dự thảo Nghị quyết phải tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành, không mâu thuẫn với các văn bản cấp trên (Luật Khoa học và Công nghệ, Luật Chuyển đổi số, v.v.) và được thẩm định kỹ lưỡng về tính pháp lý.

- Các tài liệu (dự thảo, báo cáo giải trình, báo cáo đánh giá tác động) phải được trình bày rõ ràng, mạch lạc, đúng quy chuẩn văn bản hành chính.

- Các công việc trong từng giai đoạn phải được thực hiện đúng thời hạn, có báo cáo định kỳ để kiểm soát tiến độ.

- Đảm bảo sự tham gia đầy đủ của các sở, ban ngành và các tổ chức trọng điểm (Khu Công nghệ cao, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố) trong quá trình nghiên cứu, lấy ý kiến và hoàn thiện dự thảo.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thành lập Tổ biên soạn, Tổ giúp việc Tổ biên soạn và quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ chế phối hợp thực hiện

- Nội dung:

- + Thành lập Tổ biên soạn và Tổ giúp việc Tổ biên soạn xây dựng dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố về các cơ chế, chính sách thực hiện Kế hoạch số 1413/KH-UBND.

- + Tổ chức họp khởi động Tổ biên soạn và Tổ giúp việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có thành viên Tổ biên soạn, Tổ giúp việc

- Thời gian hoàn thành: trước ngày 10 tháng 4 năm 2025.

- Sản phẩm dự kiến:

- + Quyết định thành lập Tổ biên soạn và Tổ giúp việc Tổ biên soạn.

- + Biên bản họp, bảng phân công nhiệm vụ chi tiết cho các thành viên.

2. Rà soát, đánh giá, phân tích chi tiết nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU và Kế hoạch số 1413/KH-UBND

- Nội dung:

- + Đánh giá, phân tích nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU và Kế hoạch số 1413/KH-UBND

- + Thu thập dữ liệu về thực trạng phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

- + Khảo sát thực tế tại các khu vực trọng điểm (Khu Công nghệ cao Thành phố, thành phố Thủ Đức).

- + Tham khảo kinh nghiệm từ các thành phố lớn (Singapore, Seoul, Malayxia, Hà Nội, Đà Nẵng).

+ Xác định cơ chế, chính sách phù hợp với đặc thù của Thành phố để triển khai Kế hoạch số 1413/KH-UBND, dưới hình thức hồ sơ xây dựng Nghị quyết Hội đồng nhân dân Thành phố.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành liên quan có thành viên Tổ biên soạn.
- Thời gian hoàn thành: Quý 2/2025.
- Sản phẩm dự kiến:

+ Báo cáo phân tích các nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai.
 + Báo cáo khảo sát: thực trạng, nhu cầu, và đề xuất từ các khu vực trọng điểm.
 + Báo cáo tham khảo: các mô hình, chính sách thành công (khoa học, công nghệ, khởi nghiệp, chuyển đổi số...).

+ Đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp với đặc thù của Thành phố để triển khai Kế hoạch số 1413/KH-UBND.

3. Xây dựng cơ chế, chính sách và soạn thảo dự thảo Nghị quyết

3.1. Nội dung: Đề xuất các cơ chế, chính sách cụ thể dựa trên kết quả nghiên cứu liên quan, tập trung vào các nhóm sau:

a) Hỗ trợ tài chính và đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo, đầu tư cho cơ sở hạ tầng dựa trên mô hình hợp tác công – tư, công – công, hình thành Quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính
- + Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành liên quan có thành viên Tổ biên soạn.

b) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao có trình độ quốc tế

- Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục, Đại học Quốc gia
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành liên quan có thành viên Tổ biên soạn.

c) Xây dựng cơ chế thúc đẩy hợp tác quốc tế với các trung tâm khoa học công nghệ lớn trên thế giới

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành liên quan có thành viên Tổ biên soạn.

d) Xây dựng cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với các chính sách, công nghệ mới.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành liên quan có thành viên Tổ biên soạn.

đ) Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện; khuyến khích khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thúc đẩy hợp tác và ứng dụng công nghệ; đầu tư hạ tầng công nghệ số; quản lý tài nguyên và phát triển bền vững

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ,

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành liên quan có thành viên Tổ biên soạn

3.2. Sản phẩm dự kiến

- Báo cáo đề xuất: các chính sách hỗ trợ tài chính, nhân lực, chuyển đổi số, khởi nghiệp.

- Báo cáo tổng hợp ý kiến từ doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học, người dân từ (thông qua hoạt động khảo sát, tổ chức hội thảo, hội nghị, tọa đàm)

- Dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân Thành phố và các tài liệu kèm theo (tờ trình, báo cáo giải trình, báo cáo đánh giá tác động theo các đối tượng khác nhau: Doanh nghiệp, Trường Đại học, Chuyên gia, Sở, ban ngành, người dân).

3.3. Thời gian dự kiến hoàn thành: Quý 3/2025

4. Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ

- Nội dung: Tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Tổ biên soạn và Tổ giúp việc.

- Chủ trì: Tổ giúp việc.

- Theo dõi: Tổ biên soạn.

- Thời gian hoàn thành: Quý 3/2025.

- Sản phẩm dự kiến: Báo cáo.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ (cơ quan thường trực Tổ biên soạn)

- Là đơn vị thường trực, chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; đồng thời, rà soát, tổng hợp báo cáo, tham mưu Ban Giám đốc Sở trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt (nếu có).

- Định kỳ 1 tháng/lần báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về kết quả triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Các thành viên Tổ biên soạn

- Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đề xuất các cơ chế, chính sách cụ thể để thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU và Kế hoạch số 1413/KH-UBND.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn: nghiên cứu, soạn thảo, lấy ý kiến và trình dự thảo Nghị quyết.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Các sở, ban ngành và tổ chức liên quan

- Chủ động đề xuất với Tổ biên soạn các cơ chế, chính sách có tính khả thi để triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chương trình hành động số 63-CTrHĐ/TU và Kế hoạch số 1413/KH-UBND.

- Cung cấp thông tin, dữ liệu, đóng góp ý kiến theo yêu cầu của Tổ biên soạn và các Sở, ban ngành được giao chủ trì xây dựng cơ chế, chính sách.

- Tham gia các hội thảo, tọa đàm để góp ý dự thảo Nghị quyết.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch này, Tổ trưởng Tổ biên soạn chủ động đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- UBND quận huyện, thành phố Thủ Đức;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Các Phòng NCTH;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Được